

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH CAO BẰNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 48/2025/HS-PT

Ngày 11-8-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CAO BẰNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Na .

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Vân Khánh.

Ông Hoàng Văn Thụ.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Hoàng Thị Thanh Bình, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa:** Bà Nông Diệu Linh, Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 8 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 51/2025/TLPT-HS ngày 03 tháng 7 năm 2025 đối với bị cáo Triệu Văn T do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 19/2025/HS-ST ngày 20 tháng 5 năm 2025 của Tòa án nhân dân huyện Nguyên Bình (nay là Tòa án nhân dân Khu vực 4 - Cao Bằng).

- *Bị cáo có kháng cáo:*

Triệu Văn T; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 06/11/1962 tại Q, Đ, Thái Nguyên (Nay là xã Q, tỉnh Thái Nguyên); Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Dao, Tôn giáo: Không; Chức vụ Đảng, chính quyền: Không; Trình độ học vấn: 7/10; Nghề nghiệp: Không nghề; Nơi thường trú: Thôn B, xã Đ, huyện N, tỉnh Bắc Kạn (Nay là Thôn Bản D, xã N, tỉnh Thái Nguyên); Con ông: Triệu Hồng P (đã chết); và con bà: Dương Thị N (đã chết); Vợ: Hứa Thị T1 (sinh năm 1968); Có 03 con, con lớn sinh năm 1988, con nhỏ sinh năm 2001; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Năm 2013, đưa vào cơ sở chữa bệnh (cai nghiện ma túy) tại Trung tâm chữa bệnh giáo dục LĐXH tỉnh B; Năm 2015 bị Tòa án nhân dân huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn xử phạt 42 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo bản án số 24/HSST ngày 26/10/2015 (đã được xóa án tích).

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/12/2024. Hiện nay, bị cáo bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh C. Có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo Triệu Văn T: Ông Nguyễn Trung D1, Luật sư thuộc Văn phòng L, Đoàn Luật sư tỉnh C. Có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra còn có bị cáo Dương Trọng Q không có kháng cáo.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 20 phút, ngày 16/12/2024, tổ công tác của Đội Cảnh sát điều tra (CSĐT) Công an huyện N, tỉnh Cao Bằng, làm nhiệm vụ tại xã T, huyện N, phát hiện bắt quả tang Dương Trọng Q (Sinh năm 1988, trú tại xóm N, xã T, huyện N, tỉnh Cao Bằng) đang điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, mang BKS: 11Z1- 0863 có hành vi tàng trữ trái phép ma túy.

Vật chứng thu giữ: 01 gói giấy nhỏ, mở gói giấy ra bên trong có chứa chất bột màu trắng (Q khai nhận số chất bột màu trắng trên là ma túy Heroine); 02 bom kim tiêm đã qua sử dụng; 1.300.000 đồng; 01 (một) điện thoại di động OPPO màu vàng, (đã qua sử dụng). Số vật chứng trên đã được niêm phong theo quy định của pháp luật.

Tại Cơ quan CSĐT Dương Trọng Q khai nhận, số ma túy trên mua với Triệu Văn T, (sinh 1962, trú tại: Thôn B, xã Đ, huyện N, tỉnh Bắc Kạn), cùng ngày Cơ quan CSĐT Công an huyện N ra lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở của Triệu Văn T. Khi phát hiện có lực lượng chức năng tìm đến, đối tượng T đã bỏ chạy, trong khi chạy T đã cởi bỏ chiếc áo màu trắng đang mặc trên người ném xuống đất. Tuy nhiên đối tượng đã bị bắt ngày sau đó. Cơ quan CSĐT Công an huyện N đã lập biên bản tạm giữ, kiểm tra áo Tỉn cởi bỏ lại, phát hiện bên trong túi áo đằng trước bên phải có 01 túi vải kẻ ô nhiều màu sắc đầu túi có dây buộc, bên trong có 01 túi nilon màu trắng, bên trong túi nilon có 36 gói giấy màu trắng có chứa chất bột trắng (nghỉ là Heroine); Tiến hành kiểm tra trên người của T thu giữ 01 điện thoại di động OPPO màu trắng (đã qua sử dụng) và 13.200.000 đồng. Khám xét chỗ ở của T thu giữ: Trong xô nhựa màu trắng gần giường ngủ có 03 mảnh giấy hình vuông màu trắng, mặt sau đã có chữ in Trong túi giả da màu xanh có 01 túi nilon màu đỏ mở ra có chứa chất bụi màu trắng (nghỉ là H) và nhiều mảnh giấy hình vuông; 01 túi vải kẻ ô nhiều màu sắc; 01 hộp nhựa đựng kính một mặt màu đen bên trong có 01 bật lửa màu đỏ và 05 tờ giấy bạc màu trắng, 02 tờ giấy bạc màu vàng, 01 ống hút cuộn bằng giấy. Số vật chứng, tài sản trên đã được niêm phong theo quy định của pháp luật.

Cùng ngày tiến hành mở niêm phong cân xác định khối lượng vật chứng. Vật chứng thu giữ của Dương Trọng Q có khối lượng là 0,2911 gam (Không phải hai chín một một gam). Khối lượng vật chứng của Triệu Văn T có tổng khối lượng là: 3,2132g (Ba phẩy hai một ba hai gam).

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N đã ra các Quyết định Trưng cầu giám định số 321, 322 ngày 17/12/2024 đối với vật chứng vụ án. Tại các bản kết luận giám định số 12, 26 ngày 23, 24/12/2024 của Phòng K Công an tỉnh C

kết luận: Số chất bột màu trắng bên trong phong bì gửi giám định của Dương Trọng Q và Triệu Văn T là ma túy, loại Heroine.

Tại cơ quan điều tra, Dương Trọng Q khai nhận: Do bản thân sử dụng ma túy nên thường mua ma túy sử dụng, khoảng 10 giờ ngày 16/12/2024, một mình đi xe Mô tô từ xóm N, xã T, huyện N, tỉnh Cao Bằng, đến nhà ông Triệu Văn T; địa chỉ Thôn B, xã B, huyện N, tỉnh Bắc Kạn mua ma túy Triệu Văn T, số lượng 01 gói là 200.000, đồng mục đích mua về sử dụng cho bản thân, trên đường về Q đã sử dụng hết một phần số ma túy mua được, phần còn lại Q cất giữ trong người và tiếp tục điều khiển xe mô tô di chuyển khi về đến đoạn đường X, xã T, huyện N thì bị lực lượng chức năng yêu cầu dừng xe kiểm tra hành chính phát hiện Q có tàng trữ H1 và bị bắt.

Triệu Văn T khai số ma túy bị thu giữ T mua với một người đàn ông, không biết tên, khoảng 30 tuổi tại đường Q thuộc thôn Bản Duôi, Đ, N, Bắc Kạn ngày 12/12/2024 với số tiền là 1.000.000 đồng, mục đích vừa sử dụng, vừa chia lẻ bán lại cho các đối tượng nghiện khác để kiếm lời quay vòng. Trong năm 2024 tại nơi ở của mình, T đã bán ma túy cho nhiều đối tượng tại huyện N, tỉnh Bắc Kạn nhưng không nhớ hết họ tên địa chỉ những người đã đến mua ma túy với T, T khai đã bán cho các đối tượng như: Triệu Sỹ B (sinh 1973 trú tại xóm K, xã B, huyện N, tỉnh Bắc Kạn) nhiều lần (không nhớ cụ thể từng lần), lần gần nhất là vào buổi trưa ngày 16/12/2024, bán 01 gói giá 200.000 đồng; Bé Nông Trường (sinh 1979, trú tại Thôn N, xã T, huyện N, tỉnh Bắc Kạn) 02 lần, mỗi lần bán giá 200.000 đồng; Nông Xuân H2 (sinh 1992, trú tại Bản Liêng, xã V, huyện N, tỉnh Bắc Kạn) nhiều lần (không nhớ thời gian, số lần cụ thể), lần gần nhất là vào buổi sáng ngày 15/12/2024 bán 01 gói giá 200.000 đồng; Dương Trọng Q (sinh 1988, trú tại xóm N, xã T, huyện N, tỉnh Cao Bằng) 03 lần, mỗi lần bán 200.000 đồng. Số ma túy còn lại 3,2132 gam chưa kịp bán thì bị thu giữ, tổng số tiền thu lợi từ việc bán ma túy là 1.400.000 đồng (Một triệu bốn trăm nghìn đồng). Số tiền bị thu giữ 13.200.000,đ (Mười ba triệu hai trăm nghìn đồng) bị cáo T khai trong đó có 6.000.000,đ (Sáu triệu đồng) là tiền do bị cáo mua bán ma túy mà có, số tiền còn lại là tiền do bị cáo tiết kiệm tích cóp để chi tiêu sinh hoạt.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 19/2025/HS - ST ngày 20 tháng 5 năm 2025 của Tòa án nhân dân huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng đã quyết định:

Về tội danh và hình phạt: Tuyên bố bị cáo Triệu Văn T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; bị cáo Dương Trọng Q phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

Căn cứ điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Triệu Văn T 08 năm tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt, tạm giam, tạm giữ là ngày 16/12/2024.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Dương Trọng Q; Xử phạt bị cáo Triệu Văn T 5.800.000,đ, sung quỹ Nhà nước.

Ngoài ra bản án còn quyết định xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo

của các bị cáo.

Sau khi xét xử sự thăm, trong thời hạn luật định, Dương Trọng Q không kháng cáo; đến ngày 25/5/2025 bị cáo Triệu Văn T kháng cáo và đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, không có tài liệu kèm theo đơn kháng cáo.

***Tại phiên tòa phúc thẩm:**

Bị cáo Triệu Văn T khai nhận hành vi phạm tội đúng như bản án sơ thẩm đã nêu, bị cáo không có ý kiến bổ sung. Mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và bổ sung nội dung kháng cáo: không áp dụng hình phạt bổ sung số tiền 5.800.000 đồng do hoàn cảnh khó khăn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án nhận định: Bị cáo kháng cáo trong thời hạn luật định, bị cáo thành khẩn khai báo tại phiên tòa phúc thẩm. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên Bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Nguyên Bình (nay là Tòa án nhân dân Khu vực 4 - Cao Bằng).

Người bào chữa trình bày: Nhất trí với tội danh mà Bản án sơ thẩm đã tuyên, tuy nhiên đề nghị xem xét bị cáo là người nghiện ma túy, tính chất mức độ mua bán nhỏ lẻ, gây nguy hiểm cho xã hội nhỏ, bị cáo là người dân tộc thiểu số, pháp luật hạn chế, có tuổi nên ốm đau, là lao động duy nhất trong gia đình và đề nghị áp dụng Điều 54 để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; đồng thời không nên đánh giá bị cáo là nhân thân xấu. Bên cạnh đó, đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Bị cáo nhất trí với ý kiến người bào chữa, không có ý kiến gì tranh luận.

Trong lời nói sau cùng bị cáo đề nghị giảm nhẹ hình phạt và không áp dụng hình phạt bổ sung.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi phạm tội và xét kháng cáo của bị cáo:

Lời khai của bị cáo và người làm chứng tại Cơ quan điều tra; Biên bản bắt người phạm tội quả tang do Công an huyện N, tỉnh Cao Bằng lập hồi 13 giờ 10 phút ngày 16 tháng 12 năm 2024 thu giữ của Dương Trọng Q, Biên bản khám xét do Công an huyện N, tỉnh Cao Bằng lập hồi 18 giờ 50 phút ngày 16 tháng 12 năm 2024 thu giữ của Triệu Văn T và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ đã có đủ căn cứ kết luận:

Dương Trọng Q là đối tượng mới chấp hành xong hình phạt tù đã trực tiếp nhiều lần đến mua ma túy với Triệu Văn T với mục đích để sử dụng cho bản thân (lần gần nhất là ngày 16/12/2024), hành vi của bị cáo Q đã đủ yếu tố cấu thành về tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm e khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015.

Bản thân bị cáo Triệu Văn T là người sử dụng ma túy, bị cáo T đã mua ma túy với một người nam giới không biết tên, khoảng 30 tuổi tại đường Q thuộc thôn Bản Duối, Đ, N, Bắc Kạn với giá từ 500.000 đồng đến 1.000.000 đồng nhiều lần, mục đích vừa sử dụng, vừa chia lẻ bán lại cho các đối tượng nghiện khác để kiếm lời. Cách vài ngày trước khi bị bắt, bị cáo có mua ma túy với người đàn ông này số tiền 500.000, đồng được 5 “con”. Trong năm 2024 tại nhà và nơi sinh sống, bị cáo đã nhiều lần bán cho những người nghiện khác, chỉ nhớ cụ thể đã bán cho một số đối tượng như: Triệu Sỹ Bàn nhiều lần (không nhớ cụ thể từng lần), lần gần nhất là vào buổi trưa ngày 16/12/2024, 01 gói giá 200.000 đồng; Bế Nông Trường 02 lần, mỗi lần bán giá 200.000 đồng; Nông Xuân H2 nhiều lần (không nhớ thời gian, số lần cụ thể), lần gần nhất là vào buổi sáng ngày 15/12/2024 bán 01 gói giá 200.000 đồng; Dương Trọng Q 03 lần, mỗi lần bán 200.000 đồng. Số ma túy còn lại 3,2132 gam chưa kịp bán thì bị thu giữ cùng với số tiền là 13.200.000,đ (trong đó có 6.000.000,đ là tiền do mua bán ma túy mà có, chưa bao gồm số tiền 1.400.000,đ là tiền bị cáo T đã bán ma túy cho các đối tượng trên...).

Hành vi của Triệu Văn T đã đủ yếu tố cấu thành tội mua bán trái phép chất ma túy quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Về nhân thân và tình tiết giảm nhẹ tăng nặng trách nhiệm hình sự: Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng đúng quy định pháp luật. Bị cáo Triệu Văn T nhiều lần vi phạm pháp luật: Năm 2013 bị đưa vào cơ sở chữa bệnh (cai nghiện ma túy) tại Trung tâm chữa bệnh giáo dục LDXH tỉnh B; Năm 2015 Tòa án nhân dân huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn xử phạt 42 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" (đã được xóa án tích) nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà vẫn tiếp tục phạm tội. Tuy đã được xóa án tích nhưng những vi phạm đều liên quan đến ma túy nêu trên là một căn cứ để HĐXX xem xét đánh giá về nhân thân của bị cáo. Bị cáo có cha đẻ là người có công với nước được tặng Huân chương kháng chiến, do vậy cần cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Triệu Văn T thành khẩn khai báo thừa nhận hành vi phạm tội nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tình tiết tăng nặng: Không có.

Bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, trong đó 01 tình tiết tại khoản 1 và 01 tình tiết tại khoản 2 Điều 51, do đó không đủ điều kiện được áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự theo đề nghị của người bào chữa.

Về số tiền hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xét thấy tội phạm ma túy đang diễn ra phức tạp và phổ biến, Nhà nước và nhân dân đang ra sức tuyên truyền phòng chống tệ nạn ma túy, do đó cần phải xử phạt nghiêm khắc đối với loại tội phạm này để đảm bảo tính răn đe và nghiêm minh của pháp luật. Vì vậy, Hội đồng xét xử phúc thẩm vẫn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Trong vụ án này bị cáo nhiều lần được bán ma túy cho nhiều người và căn cứ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo và Tòa án cấp sơ thẩm đã quyết định hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội. Tại phiên tòa

Phúc thẩm bị cáo không xuất trình thêm tài liệu chứng cứ thể hiện tình tiết giảm nhẹ nào khác. Như vậy, kháng cáo của bị cáo không có căn cứ chấp nhận.

[4] Về án phí: Đơn kháng cáo của bị cáo không được Hội đồng xét xử chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm để sung ngân sách nhà nước.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng Hình sự,

1. Không chấp nhận toàn bộ nội dung kháng cáo của bị cáo Triệu Văn T. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 19/2025/HS-ST ngày 20/5/2025 của Tòa án nhân dân huyện Nguyên Bình (nay là Tòa án nhân dân Khu vực 4 - Cao Bằng). Căn cứ điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Triệu Văn T 08 năm tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt, tạm giam, tạm giữ là ngày 16/12/2024.

Phạt bổ sung số tiền 5.800.000 đồng để sung ngân sách nhà nước.

2. Về án phí: Bị cáo Triệu Văn T phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Cao Bằng;
- TAND khu vực 4 – Cao Bằng;
- VKSND khu vực 4 – Cao Bằng;
- Phòng THADS khu vực 4 – Cao Bằng;
- Phòng hồ sơ CA tỉnh Cao Bằng;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu HCTP; Tòa HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Lê Na